

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2020/HS-ST.
Ngày 23-9-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Ông Bùi Văn Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phúc Vĩnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Đình Phụng, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Thanh P, sinh ngày 21 tháng 10 năm 1991 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Tổ a, khu phố b, thị trấn Ph, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Cạo mủ; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H, sinh năm 1954 và bà Phạm Thị Th, sinh năm 1960; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Ph (đã ly hôn) và có con sinh năm 2009; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 28/6/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 11/2019/QĐ-TA với thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2020 đến ngày 21/8/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Triệu M, sinh năm 1990; thường trú: Ấp c, xã d, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; tạm trú: tổ 1, khu phố b, thị trấn Ph, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 20/6/2020, Phạm Thanh P từ nhà ở khu phố b, thị trấn Ph, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đón xe khách đến khu vực chợ B thuộc phường AT, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để mua quần áo. Tại đây, P gặp đối tượng tên Kh (bạn ngoài xã hội, không rõ nhân thân lai lịch) rủ đi uống rượu thì P đồng ý. Kh và P uống rượu tại quán không rõ địa chỉ, khoảng 22 giờ cùng ngày sau khi uống rượu xong Kh cho P 01 bìch ma túy đã được gói trong bìch nylon hàn kín, mục đích là để P mang về sử dụng. Có ma túy, P giấu trong túi quần trước bên trái đang mặc rồi đón xe khách về nhà. Sau khi về nhà, P giấu bìch ma túy trên ở lô cao su gần nhà. Khoảng 10 giờ ngày 23/6/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên P đã dùng điện thoại của P số sim 0358xxxxxx gọi cho Nguyễn Triệu M (không nhớ số điện thoại) rủ M cùng sử dụng ma túy thì M đồng ý. Sau đó, P ra lô cao su lấy bìch ma túy cất giấu trước đó đến nhà M thuộc tổ 1, khu phố b, thị trấn Ph, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương để sử dụng. Tại đây M kêu P vô phòng ngủ của M, M ra sau nhà lấy 01 chai nhựa, 01 ống hút và 02 cái nõ thủy tinh (01 nõ thủy tinh còn mới và 01 nõ thủy tinh đã qua sử dụng bên trong có dính chất màu nâu) đưa vào phòng ngủ. P lấy một ít ma túy bỏ vào nõ thủy tinh còn mới rồi gắn vào chai nhựa có ống hút và cùng M sử dụng. Số ma túy còn lại P hàn kín và để trên nền nhà cạnh chỗ P ngồi. Khoảng 11 giờ 10 phút, khi P và M đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm:

- 01 bìch nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng, kí hiệu M1; 01 nõ thủy tinh đã sử dụng bên trong có chứa chất màu nâu của P và M (nõ này P và M đang sử dụng), kí hiệu M2; 01 nõ thủy tinh đã sử dụng bên trong có chứa chất màu nâu của M, kí hiệu M3; 01 chai nhựa và 01 ống hút;

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen có gắn thẻ sim số 0358xxxxxx.

Cơ quan CSĐT công an huyện Phú Giáo đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Nguyễn Triệu M. Qua khám xét khẩn cấp không thu giữ tang vật gì liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 387/MT-PC09 ngày 30/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng và chất màu nâu thu giữ, gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2921 gam (M1); 0,0222 gam (M2) và 0,0063 gam (M3), loại Methamphetamine. Hoàn lại mẫu vật sau giám định, kèm theo 02 nõ thủy tinh, được niêm phong có hình dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Tại bản Cáo trạng số 73/CT-VKSPG, ngày 25/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Phạm Thanh P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo

gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Phạm Thanh P từ 12 (mười hai) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 bì thư có ký hiệu 387/PC09 (M1, M2, M3) sau giám định có khối lượng 0,2449 gam (theo kết luận giám định) và 02 nỏ thủy tinh được niêm phong trong bì thư có dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có chữ ký của Phạm Thanh P; 01 chai nhựa có gắn ống hút. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia có gắn thẻ sim (imei: 354185101304351).

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thanh P thừa nhận khoảng 11 giờ 10 phút ngày 23/6/2020 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khi mang đi sử dụng tại nhà của Nguyễn Triệu M thuộc tổ 1, khu phố b, thị trấn Ph, huyện Phú Giáo thì bị lực lượng Công an thị trấn Ph kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang. Bị cáo thống nhất với kết luận của cơ quan giám định về trọng lượng chất ma túy; với tội danh, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị và không có ý kiến khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Triệu M vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai trong quá trình tố tụng đã thừa nhận ma túy là của bị cáo P mang đến, trong lúc đang sử dụng ma túy tại nhà trọ của M thì bị bắt và không có ý kiến khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phạm Thanh P: Bị cáo đã vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thanh P khai nhận: Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 23/6/2020, tại nhà của Nguyễn Triệu M thuộc tổ 1, khu phố b, thị trấn Ph, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,3143 (M1 + M2) gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích là để sử dụng.

[3] Căn cứ Bản kết luận giám định số: 387/MT-PC09 ngày 30/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng và chất màu nâu thu giữ, gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2921 gam (M1); 0,0222 gam (M2), loại Methamphetamine.

[4] Hành vi của bị cáo Phạm Thanh P tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng 0,3143 gam (Methamphetamine) nhằm mục đích sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[5] Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Phạm Thanh P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[6] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[7] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây tổn hại đến sức khỏe của bản thân bị cáo mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác.

[8] Xét động cơ, mục đích phạm tội vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo đã bất chấp pháp luật, hậu quả gây ra cho xã hội đã thực hiện hành vi phạm tội.

[9] Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết về nhân thân, tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

[10] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu (bị cáo có 01 tiền sự bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 11/2019/QĐ-TA ngày 28/6/2019 với thời hạn 12 tháng).

[11] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đang nuôi con nhỏ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[12] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[13] Đối với hành vi của Nguyễn Triệu M (đối tượng nghiện ma túy) cho Phạm Thanh P sử dụng ma túy tại nhà, tàng trữ 0,0063 (M3) gam ma túy chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên đã bị xử phạt hành chính là có căn cứ chấp nhận.

[14] Đối với người tên Kh đã cho ma túy bị cáo P, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo sẽ tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có cơ sở chấp nhận.

[15] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 bì thư có ký hiệu 387/PC09 (M1, M2, M3) sau giám định có khối lượng 0,2449 gam (theo kết luận giám định) và 02 vỏ thủy tinh được niêm phong trong bì thư có dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có chữ ký của Phạm Thanh P; 01 chai nhựa có gắn ống hút.

[16] Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia có gắn thẻ sim (imei: 354185101304351).

[17] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thanh P 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 23/6/2020 đến ngày 21/8/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 03 bì thư có ký hiệu 387/PC09 (M1, M2, M3) sau giám định có khối lượng 0,2449 gam (theo kết luận giám định) và 02 nỏ thủy tinh được niêm phong trong bì thư có dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có chữ ký của Phạm Thanh P; 01 chai nhựa có gắn ống hút.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia có gắn thẻ sim (imei: 354185101304351).

Các vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/8/2020.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phạm Thanh P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án của Tòa án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; 01
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND H. Phú Giáo; 01
- CQCSĐT Công an H. Phú Giáo; 01
- Công an huyện Phú Giáo; 01
- Chi cục THADS H. Phú Giáo; 01
- Bị cáo; người tham gia tố tụng; 02
- Lưu: HS, VP. 02

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Hữu Duyên